

## **Nguyên do chính khiến VNCH bị bức tử ( theo The Pentagon Papers 2011 và tài liệu Tối Mật Tòa Bạch Ốc 2002) . và Tướng Cao Văn Viên viết về vụ triệt thoái có phù hợp với nhận xét của cơ quan tình báo Quân Đội Mỹ DIA ?**

Trong bài viết trước bạn đọc đã đọc qua các lời trần tình và tâm sự của hai Tướng Phú và Tướng Trường về vụ rút quân khỏi Pleiku và Kontum 1975 , bị TT Thiệu " đổ tội cho các tướng lãnh là hèn nhát bỏ chạy " , đưa đến kết quả là Tướng Phú đã tự kết liễu đời mình để minh oan . Cũng như Phó Thủ Tướng Nguyễn Lưu Viên nêu nghi vấn ( 2001) rằng ông TT Trần Thiện Khiêm lên tiếng không biết về vụ triệt thoái 1975 ! Bài viết trước cũng đã trích đoạn bản báo cáo của CIA đúc kết về việc rút quân 1975 giải mật công bố 2009 , để bạn đọc tiện bề so sánh thực hư hầu tự đưa ra những nhận xét về việc rút quân 1975 ( Bài viết lưu tại đây : [Báo cáo của CIA v/v rút quân khỏi Pleiku-Kontum 1975](#) ) . Vấn đề rút quân khỏi Miền Cao Nguyên cũng được Tướng Cao Văn Viên kể lại trong cuốn The Final Collapse , người post bài xin lược qua hầu bỏ túc cho vấn đề thêm sáng tỏ .

Trong cuốn The Final Collapse tác giả tường thuật khá chi tiết nguyên nhân xa gần dẫn đến sự thất bại của cuộc chiến Việt Nam, thí dụ như tin tức về hậu cần , thiếu thiết bị quân sự cung ứng cho chiến tranh, mà theo tác giả cũng là nguyên do dẫn đến sự thất bại. Người post bài lại xin mời bạn đọc kiểm tra lại thông tin xem có khác biệt qua cuốn sách có tên là **The Vietnam Cauldron: Defense Intelligence in The War of Southeast Asia**, do cơ quan tình báo Quân Đội Mỹ (DIA) công bố đầu năm 2012. Và còn nguyên do nào khác dẫn đến việc VNCH bị bức tử hay không, xin đọc hết bài viết này với tài liệu trích từ tài liệu Tối Mật Tòa Bạch Ốc , giải mật và công bố 2002, và The Pentagon Papers , tài liệu tối mật về chiến tranh Việt Nam được Bộ Quốc Phòng giải mật và công bố vào ngày 13 Jun. 2011 thời sẽ rõ. ( Tài liệu bị báo chí phanh phui 1971 Chính phủ Nixon cấm loan tải The Pentagon Papers . Sau nhiều lần tranh cãi ở tòa Liên bang ...

cuối cùng được Tối Cao Pháp Viện ra phán quyết cho phép báo chí tiếp tục phổ biến tài liệu về chiến tranh VN : [30 Jun. 1971](#) - Toàn bộ tài liệu The Pentagon Papers được giải mật và công bố vào ngày 13 Jun. 2011 và lưu bản văn tại trang web : <http://www.archives.gov/research/pentagon-papers/> - Nghiã là chính phủ Mỹ chính thức công bố tài liệu về chiến tranh VN sau 40 năm vụ kiện xảy ra .Các đoạn trích dẫn phía dưới download từ bản gốc file PDF , và upload lên thư mục Scribd để bạn đọc open coi ngay )

Một đoạn văn trong tác phẩm của Đại Tướng Viên viết :

*" Không ai thấy rõ vấn đề hơn tổng thống Thiệu. Khi người khách cuối cùng của quốc hội Hoa Kỳ rời Việt Nam, tổng thống Thiệu biết ngay VNCH không còn hy vọng gì về khoản tiền 300 triệu quân viện phụ cấp. Tổng thống Thiệu cũng biết quân viện cho VNCH trong tương lai sẽ ít hơn chứ không thể nhiều hơn và tổng thống Thiệu dựa nhiều quyết định của ông vào những suy luận đó: những gì ông ta cương quyết từ chối hành động trong suốt hai năm qua, bây giờ ông phải làm. **Tổng thống Thiệu quyết định tái phối trí quân đội** dựa vào phần đất VNCH có thể bảo vệ được.*

- - -

*Với những quyết định có sẵn, ngày 11 tháng 3-1975 một ngày sau khi Ban Mê Thuột bị tấn công tổng thống Thiệu mời thủ tướng Trần Thiện Khiêm, cố vấn an ninh quốc gia, trung tướng Đặng Văn Quang và tác giả đến dinh tổng thống để ăn sáng và bàn luận. Sau khi bữa ăn được dọn ra và các người hầu rời bàn, tổng thống Thiệu lấy ra một bản đồ nhỏ và bắt đầu cuộc thảo luận với những tường trình về tình hình chiến sự mà ba người khách đã hoàn toàn tường tận. Nói xong về tình hình chiến sự, tổng thống Thiệu đi ngay vào vấn đề với quyết định: **"Với khả năng và lực lượng chúng ta đang có, chắc chắn chúng ta không thể bảo vệ được tất cả lãnh thổ chúng ta muốn bảo vệ."** Như vậy, **chúng ta nên tái phối trí lực lượng** và bảo vệ những vùng đông dân, trù phú, vì những vùng đất đó mới thật sự quan trọng. "*

Trong cuốn sách The Final Collapse có thuật lại hai phiên họp trước khi rút quân khỏi Pleiku và Kontum . Đó là phiên họp ngày 11 tháng 3 năm 1975, ( có viết ở đoạn văn trên ) xác nhận có sự hiện diện của TT Thiệu , TT Khiêm , Tướng Quang và Tướng Viên , coi như đó là phiên họp trừ bị . Còn phiên họp tại Cam Ranh ngày 14 tháng 3 năm 1975 , có đoạn ghi :

U.S. troops. The same personalities who had attended the palace meeting three days earlier accompanied President Thieu to Cam Ranh: Prime Minister Tran Thien Khiem, Lt. Gen. Dang Van Quang, and I.

Có nghĩa là các nhân vật có mặt trước đó 3 ngày thời đầu tháp tùng TT Thiệu đến họp tại Cam Ranh ngày 14.3.1975. (Đoạn trên trích trong *The Final Collapse* do Trung Tâm **U S Army Center Military History** đã post online, tuy nhiên khi vô link này thời phải download sách hơi mất công, cho nên để tiện lợi cho bạn đọc tham khảo, người post bài đã upload sách vô đây [The Final Collapse, Gen Cao Van Vien...](#), Cũng xin nói thêm, nếu bạn đọc muốn tìm sách về chiến tranh VN thì vô link sau, ghi tên sách hay tên tác giả: <http://www.history.army.mil/catalog/search.html>, thí dụ: ghi chữ Cao Van Vien thời sách của tác giả sẽ hiện ra và download xuống..., hoặc ghi chữ Vietnam War thời một số sách của các Tướng Mỹ khác sẽ hiện ra - hiện nay trong trang web của Quân Sử Hoa Kỳ online chỉ mới có sách của Tướng Viên - Trong khi hiện nay có một số Tướng lãnh VN cũng viết sách nhưng không tìm thấy trong trang Quân Sử online này.)

Với phần trích dẫn bổ túc tin tức do Tướng Viên nêu trên hy vọng vấn đề khá rõ rệt, ai phải chịu trách nhiệm về vụ ra lệnh rút quân, hay TT Khiêm biết hay không biết việc rút quân tướng đã sáng tỏ, người post bài sẽ không lập lại nữa, và nhường bạn đọc thẩm định

**Về tinh thần chiến đấu...** tác giả Cao Văn Viên nhận định:

*" Nghĩ lại việc đã qua, câu hỏi là miền Nam có sống sót nếu chúng ta không áp dụng kế hoạch tái phối trí lực lượng quân sự hay không. Bây giờ nói thì sự đã rồi, nhưng tác giả tin miền Nam có nhiều cơ hội hơn nếu không thực hiện tái phối trí. Tinh thần chiến đấu của quân đội VNCH và nhân dân bị hủy diệt là kết quả trực tiếp của kế hoạch tái phối trí. Không có kế hoạch đó, có lẽ quân đội của chúng ta không tan rã nhanh như vậy. "*

Nhưng có tinh thần chiến đấu mà không có phương tiện thì ...

*" Đó là cái nhìn về phương diện quân sự trong giai đoạn ngắn hạn. Sau Ban Mê Thuật tác giả nghĩ CSBV sẽ làm áp lực để có được một chính phủ liên hiệp; và tổng thống Thiệu có thể chấp nhận. Nhưng dù tháng 7 năm*

*chuyện đó có xảy ra, đó chỉ là một hoàn cảnh hòa hoãn tạm bợ nhất thời: cộng sản sẽ tiếp tục tìm cách lấy thêm đất qua chiến thắng quân sự để bắt VNCH nhượng bộ thêm về chính trị. Liệu VNCH có chịu nổi những áp lực đó trong một thời gian dài hay không" Tác giả nghĩ câu trả lời sẽ tùy thuộc vào số quân viện của Hoa Kỳ cung cấp cho VNCH. Một sự thật không thể chối cãi là quân đội VNCH sẽ hết đạn và nhiên liệu vào tháng 6-1975 nếu không nhận được số quân viện phụ trợ. Và một quân đội sẽ không thể nào chiến đấu nếu không có những trang bị cần thiết để chiến đấu. "*

Đoạn văn trên trích trong bản dịch cuốn sách của tác giả Cao Văn Viên , do Nguyễn Kỳ Phong dịch , đây là phần trích đoạn [Những Ngày Cuối Của VNCH](#) đăng trên tờ Viet Báo vào năm 2008, ( và toàn bản dịch cuốn: [Những Ngày Cuối của VNCH - Nguyên tác- The Final Collapse](#) )

Phương tiện phục vụ cho quân đội thì lại bị lệ thuộc vào nước ngoài, vì VNCH không có khả năng tự lực ... Trong khi đó thì Quốc Hội Mỹ cắt ngân khoản viện trợ quân sự ... Đoạn văn Tướng Viên viết về khả năng quân đội VNCH còn cầm cự nổi trong ngắn hạn nếu không triệt thoái Pleiku và Kon tum, nhưng trong dài hạn thì cần có viện trợ quân sự từ phía Mỹ. Điều này phù hợp với ước tính tình báo của viên chức DIA, là nếu có đủ phương tiện quân sự thì quân Bắc Việt khó có thể mở cuộc tổng tấn công trong thời gian khoảng 6 tháng tới :

Ford continued to lobby a skeptical Congress for millions of dollars in military aid, and DIA's analysis enmeshed the Agency in the middle of the aid debate. An appraisal published on January 10 by Charles Desaulniers, DIA's most senior Southeast Asia analyst, noted that while an all-out offensive was unlikely in the next six months, "The South's armed forces

Đoạn văn trên được trích từ cuốn:

[The-Vietnam-Cauldron-Defence-Intelligence-in-the-War-for-South-East-Asia](#) do cơ quan Tình Báo Quân Đội Mỹ công bố năm 2012. Trong tài liệu này cũng bàn về sự cắt giảm viện trợ cho VNCH phù hợp với những chi tiết mà Tướng Viên nêu ra .

**Còn nguyên nhân nũa làm Sài Gòn thất thủ** là sự rút quân đội Mỹ ra khỏi VN thể theo yêu cầu của Trung Cộng vì quyền lợi chung của hai nước Mỹ - TQ. Điều này được ghi lại trong biên bản phiên họp giữa TS Kissinger

và Thủ Tướng Chu Ân Lai ngày 9 tháng 7 năm 1971 ( trích tài liệu Tối Mật Tòa Bạch Ốc )

I can assure you that we want to end the war in Vietnam through negotiations, and that we are prepared to set a date for the withdrawal of all our forces from Vietnam and Indochina as you suggested before.

Đoạn văn trên trích trong [TL.1](#) và các tài liệu khác liên quan: [TL. 2](#) , [TL. 3](#) đó là các biên bản chuyển đi TQ của TS Kissinger năm 1971.

Sang năm 1972, TT Nixon chính thức thăm TQ, và biên bản phiên họp giữa TT Nixon và TT Chu có đoạn ghi :

Prime Minister Chou: Indochina as a whole.

President Nixon: Mr. Prime Minister, the problem of Vietnam is one that no longer should divide us. The Prime Minister has suggested that if we could move more quickly this would be a wise, and as he points out, courageous thing to do. This is a possibility which we have considered, but is one on balance which we feel we must...

I greatly respect the Prime Minister's views on this subject because this is simply an issue on which the only gainer in having the war continue is the Soviet Union. They want the U.S. tied down. They, of course, want to get more and more influence in North Vietnam as a result. From all the intelligence we get they - should we say - may even be egging on the North Vietnamese to hold out and not settle.

Tổng Thống Nixon cũng nhắc lại lời đề nghị của Thủ Tướng Chu là sớm giải quyết vấn đề VN, và rằng vấn đề VN sẽ không còn chia rẽ hai nước ... ( trích tài liệu Tối Mật Tòa Bạch Ốc - [TL 1 - Feb. 22, 72](#) )

Ngoài ra còn một lý do rút quân Mỹ khỏi VN , đó là :



I greatly respect the Prime Minister's views on this subject because this is simply an issue on which the only gainer in having the war continue is the Soviet Union. They want the U.S. tied down. They, of course, want to get more and more influence in North Vietnam as a result. From all the intelligence we get they - should we say - may even be egging on the North Vietnamese to hold out and not settle.

Về phía Trung Quốc thì vấn đề VN không quan trọng bằng vấn đề Liên Xô, TT Chu muốn biết quan điểm của Mỹ đối với Liên Xô ... Theo TT Nixon thì nếu tiếp tục chiến tranh thì lợi thế sẽ nghiêng về Liên Xô, vì Liên Xô muốn Mỹ xa lầy tại VN. ( trích tài liệu Tối Mật Tòa Bạch Ốc [TL 1-Feb. 22, 72](#) và các biên bản khác liên quan đến chuyến đi TQ của TT Nixon 1972, xin post tất cả ra đây để bạn đọc tiện bề tham khảo: [TL-2-Feb. 23.72](#) , [TL.3-Feb. 24.72](#) , [TL.4-Feb.23.72](#) )

### Về chuyện Mỹ-Trung hợp tác chống Liên Xô

Vào năm 1979 Ông Đặng Tiểu Bình đi Mỹ, Ông ta hô hào chống Liên Xô , kêu gọi Mỹ hợp tác " trói con gấu Bắc cực " , và có đoạn ghi trong cuốn Mưu Lược Đặng Tiểu Bình như sau:

*" Trong tình hình không có hy vọng hòa hoãn với Liên xô, Đặng không thể không kế thừa chiến lược quốc tế của những năm cuối đời Mao Trạch Đông: Liên hiệp với Mỹ để cùng ngăn chặn dã tâm bành trướng của Liên xô. Phương pháp này quả nhiên đem lại hiệu quả. Qua việc Đặng sang thăm Mỹ đầu năm 1979, Liên xô giữ thái độ im lặng khi Trung quốc dạy bài học cho Việt Nam \* (\* Đây là viết theo quan điểm sai lầm của tác giả cuốn sách này Biên tập) nên đã không làm cho sự việc phát triển thành xung đột trực tiếp Trung Xô. " ( Đoạn này trích trong : [Mưu Luoc Dang Tieu Binh - chg 7](#) , nếu muốn coi toàn cuốn sách thì vô đây: [Mưu Lược Đặng Tiểu Bình](#) ).*

Cho nên có thể nói , chiến tranh tại Việt Nam có ảnh hưởng đến sự tan rã của khối Xô Viết 1989 , và có thể coi đây cũng là mục tiêu chiến lược của Mỹ khi đem chiến tranh chống giải phóng ( Counter-Insurgency Plan - CIP) (\*1) vào Việt Nam năm 1961 nhằm chống Liên Xô, vì trước đó, năm

1960 Liên xô đã phát động chiến tranh giải phóng (\*2) ( Trích trong *The Pentagon Papers* - xin coi trích dẫn phía dưới ). Một yếu tố khác liên quan đến tiêu đề tưởng cũng nên ghi lại để rộng đường dư luận . Phía Mỹ đã hai lần từ chối không ký kết thỏa ước quân sự hỗ tương ( Mutual Defense Treaty ) với VNCH . Lần đầu vào năm [1957](#) Lý do từ chối phía Mỹ viện cớ vì VNCH đã nằm trong khối SEATO - Thế nhưng , Phi Luật Tân là nước cũng nằm trong khối SEATO ( [South East Asian Treaty Organization](#) ) thì Mỹ lại ký kết [Mutual Defense Treaty với nước Phi Luật Tân](#) ngày 30.8.1951 . Ngoài ra Mỹ cũng ký kết Thỏa Hiệp Quân Sự Hỗ Tương với các nước khác trong vùng , như [Nam Hàn](#) , [Nhật Bản](#) , và [Đài Loan](#) ; Và lần thứ hai vào năm 1961 VNCH nhắc lại yêu cầu Mỹ ký Thỏa Hiệp Quân Sự , muốn nhận viện trợ quân sự, nhưng không muốn Mỹ đưa quân đội Mỹ vào Việt Nam để thực hiện chiến lược CIP (\*3) Và kết cuộc dẫn đến cuộc đảo chánh 1963 , và Chính Phủ kế nhiệm đã chấp thuận cho Mỹ đưa quân vào Việt Nam ... (\*4). Điều này phù hợp với chính sách CIP của Mỹ đề ra 1961 , ( tài liệu đã tiết lộ trong *The Pentagon Papers*, xem trích đoạn phía dưới ) , và chứng tỏ rằng Mỹ chỉ xử dụng VNCH như là chiến trường nhằm chống Liên Xô qua chiến tranh giải phóng do Liên Xô khởi xướng .

Trở về nhận xét của cựu Tham Mưu Trưởng Quân Lực VNCH nêu trên cho thấy muốn giữ nước , thì ngoài điều kiện có tinh thần chiến đấu thời chưa đủ, mà cần có điều kiện tự lực cánh sinh , điều này cũng hợp với câu nói của người xưa : có thực (lực) mới vực được đạo ( chính nghĩa )

## Đào Văn

(\*1) - *The problems of dealing with Moscow were far more pressing than those related to Vietnam. A feeling that America's position in the world had been eroded by the USSR prevailed; Kennedy was particularly determined to regain American strength, prestige and influence. Anything which could be construed as American weakness vis-a-vis the USSR was to be avoided. This affected policy toward Vietnam.*" ( trích đoạn trong : [The Kennedy Counterinsurgency Program - Pentagon Papers - p.IV.B.1](#) - trang 1 - số bên góc trái là trang 10/197 ) ( công bố 2011 )

(\*2) - *In November 1960, the Moscow Conference of Communist and Workers' Parties of*

*Socialist Countries once again declared its support of the sort of "just" war the DRV intended to prosecute. The United States was identified as the principal colonial power, and the right and obligation of communist parties to lead struggles against colonial powers was detailed. By the time Khrushchev cited that Declaration in his "wars of national liberation" speech, the "liberation war" for South Vietnam was nearly a year and a half old. ( trích đoạn trong : [Origins of the Insurgency - Pentagon Papers .p.IV.A.5](#) - trang 30 - số bên góc trái là trang 34/373 ) ( công bố 2011) ( MTGPMNVN thành lập ngày 20.12.1960 )*

(\*3) 1961 - Negotiations with Diem came to an end in May, not because the issues had been resolved, but because the U.S. decided to forget trying to pressure Diem for a while and instead try to coax him into reforming by winning his confidence.

- - -

Consequently, the U.S. bargaining position was feeble. Further, Gaibraith at least, and probably others, advised Kennedy that there was not much point to bargaining with Diem anyway, since he would never follow through on any promises he made. (Galbraith favored promoting an anti-Diem military coup at the earliest convenient moment.) Kennedy ended up settling for a set of promises that fell well short of any serious effort to make the aid program really contingent on reforms by Diem. Since the war soon thereafter began to look better, Kennedy never had any occasion to reconsider his decision on combat troops; and no urgent reason to consider Galbraith's advice on getting rid of Diem until late 1963. (trích đoạn trong : [The Kennedy Counterinsurgency Program - Pentagon Papers - p.IV.B.1](#) - trang vi , số bên góc trái là trang 8/197) ( công bố 2011)

#### ***18-24 Oct 1961 Taylor Mission to Vietnam***

On the 18th, Diem said he wanted no U.S. combat troops for any mission. He repeated his request for a bilateral defense treaty, more support for ARVN and combat-support equipment (helicopters, aircraft, etc.). ( trích đoạn trong : [The Kennedy Counterinsurgency Program - Pentagon Papers - p.IV.B.1](#) - trang 14 , số bên góc trái là trang 23/197) ( công bố 2011)

(\*4) **For the military coup d'etat against Ngo Dinh Diem, the U.S. must accept its full share of responsibility.** ( [The Pentagon Papers : Overthrow of Ngo Dinh Diem](#) )

For the military coup d'etat against Ngo Dinh Diem, the U.S. must accept its full share of responsibility. Beginning in August of 1963 we variously authorized, sanctioned and encouraged the coup efforts of the Vietnamese generals and offered full support for a successor government. In October we cut off aid to Diem in a direct rebuff, giving a green light to the generals. We maintained clandestine contact with them throughout the planning and execution of the coup and sought to review their operational plans and proposed new



government. Thus, as the nine-year rule of Diem came to a bloody end, our complicity in his overthrow heightened our responsibilities and our commitment in an essentially leaderless Vietnam. ( *Về cuộc đảo chánh lật đổ Ngô Đình Diệm , chính phủ Mỹ phải hoàn toàn chịu trách nhiệm . Từ Tháng 8 - 1963, chúng ta đã ban hành nhiều biện pháp , nhằm cho phép , tán thành, khuyến khích các tướng lĩnh người Việt đứng ra làm cuộc đảo chánh và chúng ta hứa hẹn sẽ hoàn toàn hậu thuẫn một Chính phủ kế nhiệm. Tháng 10-1963 chúng ta trực tiếp cự tuyệt và cắt đứt viện trợ dành cho Diệm , bất tín hiệu đèn xanh cho phe tướng lĩnh . Chúng ta kín đáo duy trì liên lạc với phe đảo chánh xuyên suốt quá trình từ lúc lên kế hoạch cho đến khi tiến hành cuộc đảo chánh , chúng ta đã duyệt kế hoạch hành động của họ và đề ra thành phần tân chính phủ . Cho nên, sau 9 năm cầm quyền của Chính phủ Diệm đã bị chấm dứt bằng sự đổ máu . Vì thế, sự đồng lõa của chúng ta trong việc lật đổ Chính phủ Diệm đã làm tăng trách nhiệm của chúng ta là đã can dự vào sự hình thành một nước Việt Nam mà thực chất là không có người lãnh đạo ) - (Trích đoạn trong [The Pentagon Papers : Overthrow of Ngo Dinh Diem--IV-B-5-1 - Released 13 Jun. 2011](#) - số trang viii , hay là 12/126 )*

Cũng xin bổ túc vào mục này thêm một sự kiện , đó là ngoài việc chống đưa quân đội Mỹ vào Việt Nam , hai Ông Diệm - Nhu còn tự ý liên hệ với miền Bắc nhằm đề nghị một giải pháp hoà giải ... " *Do đó, ở một thời điểm nào đó , họ có thể tìm ra một giải pháp chung sống với miền Bắc, do họ tin rằng giải pháp hòa giải với những người cùng một dân tộc vẫn hay hơn là cúi đầu trước áp lực của ngoại bang ( Mỹ )* ( **They might at some juncture seek to work out a modus vivendi with the North , out of belief that a deal with kindred peoples was better than submitting to foreign ( US) pressures.** ) ( Trích đoạn trong [CIA: Giải pháp hoà giải Bắc - Nam 1963](#) - trang 2-đoạn 2- tài liệu giải mật 2001)

Cho nên, việc hai ông Diệm - Nhu tự ý đi tìm thỏa hiệp với miền Bắc được coi như là chiếc đinh cuối cùng đóng vào cỗ quan tài chôn vùi chế độ Đệ I VNCH bởi ... các tướng lĩnh Miền Nam VN... " *If it became known that Diem and Nhu seriously intended to seek an accommodation with the North, this might well precipitate a coup attempt by certain South Vietnamese military leaders. "* (Trích đoạn trong : [CIA: Giải pháp hoà giải Bắc - Nam 1963](#) - trang 2, đoạn 3 ) ( Bản văn thiết lập ngày 14.9.1963 và cuộc đảo chánh ngày 1.11.1963 - giải mật và công bố 2001)